

Bản án số: 125/2019/HS-PT

Ngày: 09-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Luông;

- *Các Thẩm phán:* Ông Bùi Ngọc Thạch;
Ông Trương Văn Lộc.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:* Bà Lữ Thị Lệ Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 110/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo Võ Như D, Hà Minh L Võ Văn D1 và Nguyễn Trung K. Do có kháng cáo của các bị Võ Như D, Hà Minh L Võ Văn D1 và Nguyễn Trung K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Võ Như D**, sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp 00, xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Như H, sinh năm 1963 và bà Hồ Kim L, sinh năm 1966; vợ Từ Thị Mỹ D2, sinh năm 1993 và có 02 con: Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2018 đến nay, có mặt.

2. **Hà Minh L**, sinh năm 1999 tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp 00, xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh H, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. **Nguyễn Trung K**, sinh năm 1999 tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp 00, xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê;

trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. **Võ Văn D1**, sinh ngày 11/01/2000, tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Ấp 00, xã V, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1974. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018 được trả tự do. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị hại và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI D2 VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D2 vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Minh L và Nguyễn Trung K làm việc tại vừa phế liệu của Võ Như D. Võ Văn D1 là bạn bè với D, L và K. Võ Như D và bà Từ Thị Mỹ D2 là vợ chồng có 2 con chung.

Tháng 12/2018, bà D2 nộp đơn xin ly hôn với D, đồng thời bỏ về nhà cha mẹ ruột ở phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương sinh sống, D nhiều lần đến tìm để thuyết phục bà D2 về nhà chung sống nhưng bà D2 không đồng ý.

Khoảng 08 giờ ngày 14/12/2018, D nhìn thấy hình bà D2 chụp chung với một người thanh niên lạ do bà D2 đăng trên Facebook cá nhân nên bực tức, ghen tuông và nảy sinh ý định bắt bà D2 đưa về nhà để hỏi cho rõ. Thực hiện ý định, D gặp và nói với Hà Minh L, Nguyễn Trung K: “Chiều nay đi với anh tìm chị mày về” thì L và K đồng ý. Do không có xe nên L mượn xe của Nguyễn Minh T nói là mượn xe đi chơi thì Tâm đồng ý và giao xe Suzuki biển số 61E1-607.65 cho L. Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2018, L chở K (bằng xe của T) đến quán cơm gần công viên xã Vĩnh Tân để ăn cơm và L điện thoại cho Võ Văn D1 đến cùng ăn cơm. D1 mượn xe của cha là ông Võ Văn D nói để đi chơi với bạn. Ông Võ Văn D đồng ý và giao xe Exciter biển số 61G1-029.95 cho D1. Lúc đang ăn cơm thì L nói với D1 chiều nay cùng với L và K theo anh D (Võ Như D) để tìm vợ anh D đưa về thì Dương đồng ý.

Sau khi ăn cơm xong, L điều khiển xe đến vừa phế liệu của D. Lúc này, D chuẩn bị một dao tự chế, cán bằng nhựa, màu đen dài 45cm và một roi điện màu đen, dài 20cm (L, K và D1 không biết). D cất roi điện vào túi quần đang mặc. Khi L điều khiển xe đến, D cất dao vào cốp xe mô tô biển số 61E1-607.65.

Đến 16 giờ cùng ngày, L điều khiển xe mô tô biển số 61E1-607.65 chở D đến gặp K và D1 ở công viên xã Vĩnh Tân để cùng đến nhà cha mẹ của bà D2 tìm bà D2. Khi đến nơi, D quan sát thấy bà D2 không có nhà nên cả nhóm bỏ đi.

Đến khoảng 19 giờ, D dẫn cả nhóm đến nhà nghỉ Hoàng Luân (khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương) để tìm bà D2. Khi D, K, L và D1 vào nhà nghỉ, bà D2 nhìn thấy nên chạy lên phòng 103 của nhà nghỉ để trốn. D nhìn thấy và đuổi theo bà D2; K, L và D1 cũng chạy theo lên tìm bà D2. Khi K, L và D1 chạy lên tầng 2, nhìn thấy D nắm tay bà D2 kéo xuống, yêu cầu bà D2 theo D về, D tiếp tục dùng tay nắm tóc và nắm áo bà D2 kéo bà D2 xuống tầng trệt. Bà D2 kêu la, cầu cứu thì được nhân viên và chủ nhà nghỉ can ngăn nên D buông tay ra để bà D2 tự đi. Khi đến tầng trệt, D tiếp tục nắm tóc và áo kéo bà D2 ra cổng nhà nghỉ, yêu cầu bà D2 lên xe mô tô để về nhưng D2 không đồng ý nên D tát D2 01 cái, dùng chân đá vào bụng, mặt bà D2 và kêu to “lấy dây trói tay nó lại”. Nghe vậy, L chạy tới dùng tay giữ chặt tay bà D2 ra phía sau, K chạy tìm và nhặt được một sợi dây bằng vải dù dài 2m20 ở thùng rác cạnh đó và chạy đến trói 02 tay bà D2 ra phía sau. Sau khi trói tay bà D2 xong, D hô lớn “gọi taxi đưa nó về”. Nghe vậy, D1 điều khiển xe 61G1-029.95 đi gọi taxi cho D nhưng không có nên quay lại báo D biết. Do không có taxi nên D lên xe mô tô biển số 61E1-607.65 và bảo K, L bế bà D2 lên xe. Sau khi K, L bế bà D2 lên xe, D là người điều khiển xe còn L là người ngồi phía sau giữ bà D2, D1 và K chạy xe theo sau. Tuy nhiên, khi đến địa bàn phường Tân Phước Khánh, thị xã T, D1 và K không đuổi theo kịp xe của D.

Khi đến khu vực xã Phú Chánh, thị xã T, D điều khiển xe vào khu vực bờ suối thuộc ấp Phú Bưng, xã Phú Chánh rồi dừng lại, đặt bà D2 xuống và tiếp tục đánh bà D2 03 cái, bà D2 giằng co mạnh nên dây trói bị tuột ra. Thấy vậy, D bảo L điện thoại cho D1 mua một cuộn băng keo đem đến để trói bà D2. D1 đồng ý và ghé vào tiệm tạp hóa mua băng keo. Khi đến nơi, K giao băng keo cho D, D dùng băng keo buộc tay bà D2 và dán miệng bà D2 không cho bà D2 kêu la. D tiếp tục dùng tay đánh bà D2 04, 05 cái, khi bà D2 nằm nghiêng dưới đất, D dùng roi điện chích vào hông trái bà D2 02 cái. Đồng thời, D yêu cầu L theo Dương và K về để lại xe mô tô biển số 61E1-607.65 cho D sử dụng. Nghe vậy, L, K và D1 ra về, D ở lại tiếp tục đánh và dùng dao tự chế dọa chặt tay, chân bà D2 nếu bà không chịu về với D.

Đến khoảng 20 giờ 45 phút, theo tin báo của nhân dân, Công an xã Phú Chánh phát hiện và bắt giữ đối tượng D và thu giữ vật chứng tại hiện trường. Sau đó, Cơ quan điều tra mời Võ Văn D1, Hà Minh L và Nguyễn Trung K làm việc.

Qua điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bà D2 không yêu cầu bồi thường và có đơn bãi nại cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Như D, Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1 phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.
2. Về hình phạt:

Căn cứ Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Như D 1 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2018.

Căn cứ Điều 38 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018.

Căn cứ Điều 38 điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn D1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 15/12/2018 đến ngày 24/12/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03, 06 và 07 tháng 5 năm 2019, lần lượt các bị cáo Võ Văn D1, Nguyễn Trung K, Hà Minh L làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 07/5/2019, bị cáo Võ Như D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương: Các bị cáo thực hiện quyền kháng cáo trong thời hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội D2, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo D là người chủ mưu, cầm đầu. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Võ Như D đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Võ Như D. Các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1 tham gia vụ án với vai trò đồng phạm giúp sức. Các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K có sự hỗ trợ tích cực cho bị cáo D, như tìm dây, trực tiếp trói tay, hỗ trợ đưa bị hại đi nơi khác theo yêu cầu của bị cáo D. Bị cáo Võ Văn D1 có vai trò thứ yếu, tham gia vụ án với mức độ ít nguy hiểm hơn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân đang đi học. Với tính chất hành vi, mức độ nguy hiểm của các bị cáo nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm đối với bị cáo L và bị cáo K; chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm đối với bị cáo Dương, xử phạt bị cáo 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1 mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D2 vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 14/12/2018, Võ Như D dẫn theo Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1 đi từ xã Vĩnh Tân, huyện T đến nhà nghỉ Hoàng Luân, thuộc khu phố Bình Phước B, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, để tìm vợ D là bà Từ Thị Mỹ D2. Phát hiện bà D2 chạy trốn, nhóm của D đuổi theo bắt được tại phòng số 103 của nhà nghỉ, D nắm tóc kéo bà D2 ra cổng nhà nghỉ, trước sự can ngăn của nhân viên nhà nghỉ. Do bà D2 không đồng ý đi theo, D đã đánh đập bà D2 và kêu to “Lấy dây trói tay nó lại”. L chạy đến giữ tay bà D2, K tìm dây, trói 02 tay bà D2 ra phía sau. Theo yêu cầu của D, D1 chạy đi thuê taxi để chở bà D2 đi. Do D1 không thuê được xe, nên D điều khiển nổ máy xe mô tô, K và L bế bà D2 lên xe, L ngồi phía sau giữ bà D2 cho D chạy chở về xã Vĩnh Tân, D1 và K điều khiển xe chạy phía sau D, nhưng đến địa phận phường Tân Phước Khánh, thị xã T thì không theo kịp xe của D.

D chở bà D2 và L đến khu vực xã Phú Chánh, thị xã T thì cho xe rẽ vào khu vực bờ suối, thuộc ấp Phú Bưng, xã Phú Chánh rồi dừng lại. Tại đây D tiếp tục đánh bà D2, nhìn thấy dây trói tay bà D2 bị tuột, D gọi điện thoại nhờ D1 mua giúp băng keo để trói bà D2. Theo yêu cầu của D K và Dương ghé tiệm tạp hóa bên đường mua băng keo giao đến giao cho D. Sau khi dùng băng keo trói tay và dán miệng bà D2, D tiếp tục đánh bà D2 và sử dụng roi điện chích vào hông trái bà D2. Lúc này L, Dương và K ra về để lại 01 xe mô tô cho D sử dụng. Sau khi L, K và D1 ra về, D tiếp tục đánh và dùng dao tự chế dọa chặt tay, chân bà D2 nếu bà không chịu về với D. Khoảng 20 giờ 45 phút, được tin báo của người dân, Công an xã Phú Chánh đến tại hiện trường bắt giữ D và thu giữ các loại vật chứng.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Bị cáo Võ Như D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo D tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo D là tự nguyện, không liên quan đến các bị cáo khác, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D.

Các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1 kháng cáo xin được hưởng án treo, xét thấy: Các bị cáo L, K là người làm công cho bị cáo D nên có phần bị động khi tham gia vụ án; bị cáo D1 tham gia vụ án với mức độ và tính nguy hiểm hạn chế hơn, vì không trực tiếp sử dụng vũ lực. Với vai trò giúp sức, các bị cáo đã có sự hỗ trợ về mặt tinh thần cho bị cáo D, bị cáo L và K trực tiếp giúp bị cáo D bắt, giữ, trói bị hại để đưa đi nơi khác, bị cáo D1 gọi điện thoại tìm taxi và mua băng keo giúp bị cáo D. Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt; có vai trò thứ yếu trong vụ án, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo D1 có ông, bà là người có công với cách mạng và bản thân còn đi học. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an

toàn xã hội, yêu cầu được hưởng án treo của các bị cáo là có cơ sở xem xét chấp nhận.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án đối với bị cáo Dương là phù hợp nên được chấp nhận, đối với bị cáo L, K chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Võ Như D, Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa án cấp phúc thẩm ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2019/HS-ST ngày 26/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương, như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 157, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Hà Minh L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/8/2019).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/8/2019).

- Xử phạt bị cáo Võ Văn D1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/8/2019).

Giao các bị cáo Hà Minh L, Nguyễn Trung K và Võ Văn D1 về Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tân, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã T; | 2 |
| - VKSND thị xã T; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã T; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã T; | 1 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - UBND xã Vĩnh Tân, TX T; | 1 |
| - Bị cáo. | 4 |
| - Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. | 3 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Luông